

Số: 360/QĐ-ĐHCN

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên

**HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số: 945/QĐ-TTg ngày 04/7/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số: 4811/QĐ-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số: 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số: 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của liên bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số: 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 2017-2018.

Điều 3. Trưởng các phòng: Công tác HSSV, Đào tạo, Tổ chức - Hành chính, Tài chính-Kế toán, Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*AM*

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TCHC, CTHSSV.



Trần Đức Quý

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2018

QUY ĐỊNH

Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

(Ban hành theo Quyết định số: 360/QĐ-ĐHCN, ngày 06 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

CHƯƠNG I NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Căn cứ ban hành quy định

1.1. Quyết định số: 945/QĐ-TTg ngày 04/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

1.2. Quyết định số: 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

1.3. Thông tư số: 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của liên bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số: 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học.

2. Nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức Hội đồng xét duyệt chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên

Hội đồng xét duyệt chế độ chính sách cho sinh viên là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng xét duyệt hồ sơ và đề xuất danh sách sinh viên được hỗ trợ chi phí học tập.

Thành phần hội đồng gồm:

Chủ tịch hội đồng là Hiệu trưởng (hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo được Hiệu trưởng ủy quyền).

Ủy viên thường trực là Trưởng phòng (hoặc phó Trưởng phòng) Phòng Công tác HSSV.

Các ủy viên là đại diện các đơn vị: Đào tạo, Tổ chức Hành chính, Tài chính kế toán, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên.



CHƯƠNG II

XÉT CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Đối tượng áp dụng

Sinh viên thi đỗ vào học hệ đại học chính quy, cao đẳng chính quy.

2. Điều kiện được hưởng chính sách

Để được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, sinh viên phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.
- b) Thi đỗ vào học hệ đại học chính quy và cao đẳng chính quy.

3. Mức hỗ trợ chi phí học tập

Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên, số năm được hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo thời gian đào tạo chính thức.

Kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí học tập được cấp từ nguồn ngân sách nhà nước.

4. Trình tự, thủ tục và hồ sơ

Từ ngày nhập học đến ngày 31/10 hàng năm sinh viên nộp hồ sơ về Phòng Công tác HSSV gồm:

- a) Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).
- b) Giấy khai sinh (bản sao có công chứng).

Sinh viên thuộc diện hỗ trợ chi phí học tập hàng năm từ 01/01 đến 28/02 phải nộp bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Trong quá trình học tập, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập không nộp đơn đề nghị kèm theo các giấy tờ cần thiết theo quy định thì chỉ được chi trả chi phí học tập tính từ ngày nhà trường nhận được đầy đủ hồ sơ đến khi kết thúc khóa học và không được giải quyết truy lĩnh tiền hỗ trợ chi phí học tập đối với thời gian đã học từ trước thời điểm sinh viên gửi hồ sơ đề nghị kèm theo các giấy tờ cần thiết có liên quan.

5. Phương thức thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập

Thời gian cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập được thực hiện 2 lần trong năm: Lần thứ nhất cho 4 tháng vào tháng 11 hàng năm; lần 2 cấp cho 6 tháng vào tháng 4 năm sau.

Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập được chi trả cho sinh viên khi nhà trường nhận được nguồn ngân sách nhà nước cấp.

6. Quy định về dừng cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập

a) Sinh viên bỏ học hoặc bị kỷ luật buộc thôi học thì không được nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập kể từ thời điểm quyết định kỷ luật có hiệu lực.

b) Sinh viên bị đình chỉ học tập (có thời hạn) thì không được nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian bị đình chỉ. Trường hợp dừng học do ốm đau, tai nạn, học lại, lưu ban hoặc dừng học vì lý do khách quan được nhà trường xác nhận thì được nhận hỗ trợ chi phí học tập.

Quy định này sẽ được sửa đổi bổ sung khi các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng văn bản mới.

Quy định này có hiệu lực từ năm học 2017-2018. / *BN*

Nơi nhận:

- Giám hiệu (b/c),
- Các Khoa/TT đào tạo,
- Lưu TCHC, CTHSSV.



Trần Đức Quý

